

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54 /2019/HS-PT**

Ngày: 16/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

Bà **Bùi Thị Nghĩa**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLPT-HS ngày 28/3/2019 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc D (*Quậy*) - sinh năm 1993 tại thành phố N, Khánh Hòa. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đường S, Phường V, thành phố N, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T (1966) và bà Đỗ Thị P (1967); Tiền án: Bản án số 256/2013/HSST ngày 20/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 08 tháng 18 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, trả tự do cho bị cáo tại phiên Tòa; Bản án số 110/2014/HSST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2017; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/8/2012 bị Công an phường V, thành phố N xử phạt 750.000đ về hành vi đánh nhau; Ngày 18/2/2014 bị Công an phường H, thành phố N xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/8/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, trong khi tuần tra tại khu vực đường R, phường V, thành phố N, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phát hiện Nguyễn Ngọc D có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Trong lúc kiểm tra, Nguyễn Ngọc D tự lấy trong túi quần bên phải 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể đá màu trắng và khai nhận đó là ma túy “đá” giao nộp cho tổ công tác (ký hiệu A). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa D về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Ngọc D khai nhận, gói nylon chứa ma túy “đá” nêu trên là do D mua của 01 nam thanh niên tên “C” (*không rõ nhân thân lai lịch*) với giá tiền 100.000đ vào lúc 19 giờ cùng ngày tại khu vực B, phường V, thành phố N. Sau đó, D đem về nhà sử dụng một ít, số còn lại D đem lên khu vực đường R, phường V, thành phố N để sử dụng tiếp thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 400 ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể trong mẫu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2618g, là loại ma túy Methamphetamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

Ngày 04/3/2019 Nguyễn Ngọc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau, chưa được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc D**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D **06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

3. Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long